

QLKH & HTA

UBND TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140/SKH-CN-QLKH, CNg  
V/v đề xuất dự án thuộc Chương trình  
nông thôn miền núi thực hiện từ năm 2022

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 3 năm 2021



Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg, ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025 (gọi tắt là Chương trình);

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BKH-CN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025;

Căn cứ Thông báo số 493/TB-BKH-CN ngày 10/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về đề xuất dự án thuộc “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025”, bắt đầu thực hiện từ năm 2022;

Để có cơ sở đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục, hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án thuộc Chương trình bắt đầu thực hiện từ năm 2022.

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo tới các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về nội dung xây dựng đề xuất đặt hàng dự án thuộc Chương trình, cụ thể như sau:

### 1. Yêu cầu về nội dung đề xuất

- Các đề xuất dự án phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình Nông thôn miền núi đã được phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg, ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nội dung đề xuất phải xuất phát từ nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh nhằm hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống đồng bào thuộc vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số thuộc tỉnh.

- Dự án đề xuất phải đảm bảo tính khả thi, khả năng nhân rộng mô hình, sản phẩm ứng dụng cụ thể trên địa bàn.

## 2. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất

2.1. Hồ sơ đề xuất dự án phải đáp ứng các yêu cầu theo hướng dẫn tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 của Thông tư số 07/2016/TT-BKHHCN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, gồm:

- Thuyết minh dự án (Mẫu B1.1-TMDA);
- Tóm tắt hoạt động khoa học của tổ chức chủ trì (Mẫu B1.2-HĐTCCT);
- Lý lịch khoa học của Chủ nhiệm dự án (Mẫu B1.3-LLKHHCN);
- Tóm tắt hoạt động của tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ (Mẫu B1.4-HĐTCHTCN);
- Tài liệu chứng minh xuất xứ công nghệ (Quyết định ban hành tiến bộ kỹ thuật hoặc Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu và Biên bản nghiệm thu khi kết thúc nhiệm vụ kèm theo phụ lục các quy trình công nghệ được ban hành).

2.2. Công nghệ lựa chọn để ứng dụng chuyển giao đáp ứng các yêu cầu sau quy định tại khoản 4 Điều 6 của Thông tư số 07/2016/TT-BKHHCN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, cụ thể:

- Giải quyết những vấn đề có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội của nơi thực hiện dự án và bảo đảm yêu cầu về môi trường sinh thái; phù hợp với nhu cầu phát triển và điều kiện thực tế của địa phương và mục tiêu của Chương trình.

- Công nghệ tiên tiến, có tính mới và hiệu quả hơn so với công nghệ hiện có đang áp dụng rộng rãi tại địa phương.

- Đã có quy trình kỹ thuật ổn định, phù hợp với khả năng tiếp thu của các tổ chức và người dân nơi thực hiện dự án.

- Được công nhận là tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc được tạo ra từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia, cấp Bộ, tỉnh đã được đánh giá, nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cho phép ứng dụng chuyển giao.

2.3. Dự toán kinh phí thực hiện dự án được xây dựng theo quy định của Thông tư số 348/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình và các quy định khác có liên quan.

2.4. Danh mục dự án đề xuất của tổ chức, đơn vị đề xuất cần xác định rõ phương thức thực hiện:

- Dự án do Trung ương quản lý (dự án có quy mô, kết quả dự kiến và khả năng ứng dụng rộng rãi ở nhiều tỉnh, thành phố).

- Dự án ủy quyền địa phương quản lý (dự án có quy mô, kết quả dự kiến và khả năng ứng dụng trong phạm vi của tỉnh).

**3. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất:** Hồ sơ đề xuất dự án tham gia Chương trình của tổ chức, đơn vị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày **23/03/2021** để Sở rà soát, hoàn thiện thủ tục và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục, hỗ trợ kinh phí thực hiện dự án thuộc Chương trình theo quy định.

(Có Thông báo số 493/TB-BKH-CN ngày 10/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ gửi kèm theo)

**Chi tiết xin liên hệ:** Phòng Kế hoạch và Quản lý khoa học, Chuyên ngành điện thoại: 0207.3823 611; 0207.3922 089 để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Như trên (phối hợp thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLKH, CNg.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đại Thành

Số: 493 /TB-BKH-CN

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2021

## THÔNG BÁO

**Đề xuất dự án thuộc “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025”,  
thực hiện từ năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025” (Chương trình Nông thôn miền núi); căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BKH-CN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý Chương trình Nông thôn miền núi (Thông tư số 07), để đảm bảo tiến độ xây dựng kế hoạch, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo về việc đề xuất dự án khoa học và công nghệ (KH&CN) thuộc Chương trình Nông thôn miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2022 như sau:

### 1. Yêu cầu chung

- Các đề xuất dự án phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình Nông thôn miền núi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015.

- Các đề xuất dự án phải xuất phát từ nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố nhằm hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến để nâng cao được năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống đồng bào thuộc vùng nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số ở địa phương.

- Các dự án đề xuất phải đảm bảo tính khả thi, khả năng nhân rộng mô hình, sản phẩm ứng dụng cụ thể trên địa bàn.

### 2. Yêu cầu về hồ sơ đề xuất

a) Hồ sơ đề xuất dự án phải đáp ứng các yêu cầu theo hướng dẫn tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 của Thông tư số 07, bao gồm:

- Thuyết minh dự án (Mẫu B1.1-TMDA);

- Tóm tắt hoạt động khoa học của Tổ chức chủ trì (Mẫu B1.2-HĐTCCT);

- Lý lịch khoa học của Chủ nhiệm dự án (Mẫu B1.3-LLKH-CN);

- Tóm tắt hoạt động của Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ (Mẫu B1.4-HĐTCHCN);

- Tài liệu chứng minh xuất xứ công nghệ (Quyết định ban hành tiến bộ kỹ thuật hoặc Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu và Biên bản nghiệm thu khi kết thúc nhiệm vụ kèm theo phụ lục các quy trình công nghệ được ban hành kèm theo tiến bộ kỹ thuật hoặc là kết quả của nhiệm vụ KH&CN đã được nghiệm thu).

b) Công nghệ lựa chọn để ứng dụng chuyển giao đáp ứng các yêu cầu sau theo

quy định tại khoản 4 Điều 6 của Thông tư số 07, bao gồm:

- Hướng vào giải quyết những vấn đề có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của nơi thực hiện dự án và bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường sinh thái; phù hợp với nhu cầu phát triển và điều kiện thực tế của vùng miền, địa phương và mục tiêu của Chương trình Nông thôn miền núi;

- Tiên tiến, có tính mới và hiệu quả hơn so với công nghệ hiện có đang áp dụng rộng rãi tại địa phương;

- Đã có quy trình kỹ thuật ổn định, phù hợp với khả năng tiếp thu của các tổ chức và người dân nơi thực hiện dự án;

- Được công nhận là tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới theo quy định của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hoặc được tạo ra từ nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cấp Bộ, cấp tỉnh, cấp quốc gia đã được đánh giá, nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cho phép ứng dụng chuyển giao.

c) Dự toán kinh phí thực hiện dự án được xây dựng theo quy định của Thông tư số 348/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình Nông thôn miền núi và các quy định khác có liên quan.

d). Danh mục dự án mà UBND tỉnh/thành phố đề xuất đặt hàng gửi Bộ Khoa học và Công nghệ được xếp theo thứ tự ưu tiên và theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 07 như sau:

- Dự án do Trung ương quản lý là dự án có quy mô lớn, kết quả dự kiến đạt được có khả năng ứng dụng rộng rãi ở nhiều tỉnh/thành phố.

- Dự án ủy quyền cho địa phương quản lý là dự án có quy mô, kết quả dự kiến và khả năng ứng dụng trong phạm vi tỉnh/thành phố đề xuất dự án.

e) Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh/thành phố chỉ đạo các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và huy động nguồn kinh phí hợp pháp khác để đối ứng thực hiện dự án khi được phê duyệt.

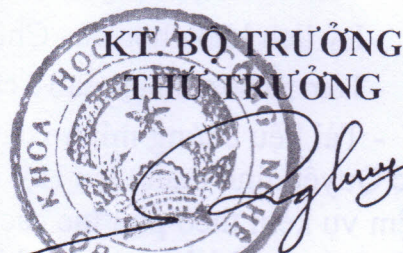
### 3. Thời hạn và nơi tiếp nhận hồ sơ đề xuất

Hồ sơ đề xuất dự án kèm theo văn bản đề xuất đặt hàng của UBND tỉnh/thành phố gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi), địa chỉ số 113 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội **trước ngày 31 tháng 3 năm 2021** để đảm bảo tiến độ xây dựng kế hoạch của Chương trình phù hợp với kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2022 theo quy định.

Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo đến UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan biết, triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Sở KH&CN các tỉnh/thành phố;
- Vụ KH&CN, VPNTMN;
- Lưu: VT, ĐP.



Nguyễn Hoàng Giang